

Số: 515/BC-UBND

Si Ma Cai, ngày 06 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm;
Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 3 tháng cuối năm 2022**

**A-HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NỘI BỘ CỦA UBND
HUYỆN TRONG 9 THÁNG NĂM 2022**

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện trong 9 tháng đầu năm 2022 đã bám sát các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện ủy, HĐND huyện; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của UBND huyện; Tổ chức các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp chuyên đề đảm bảo theo đúng quy chế làm việc của UBND huyện. UBND huyện chỉ đạo thực hiện những công việc chủ yếu sau:

- Căn cứ Kế hoạch tỉnh giao, Nghị quyết số 23-NQ/HU ngày 15/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết của HĐND huyện. UBND huyện đã giao kế hoạch năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã ngay trong cuối tháng 12/2021. Ban hành chương trình công tác trọng tâm năm 2022 ngay từ đầu năm với 18 nhiệm vụ chung và nhiệm vụ xuyên suốt chủ yếu hàng tháng, tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng UBND huyện đã định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và đưa ra các giải pháp để chỉ đạo hoàn thành các nhiệm vụ, các kết luận không để tồn đọng. Thường trực UBND huyện thường xuyên đi kiểm tra tình hình cơ sở để kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm, chỉ đạo kịp thời những phát sinh từ cơ sở.

- Chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các xã tập trung quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, triển khai kịp thời chỉ đạo của các cấp về thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp theo hướng phát triển mạnh các sản phẩm chủ lực, bám sát Nghị quyết 10-NQ/TU, ngày 26/8/2021 của BTV Tỉnh ủy về chiến lược phát triển nông nghiệp hàng hóa, hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện đảm bảo mùa vụ: thu hoạch cây trồng vụ đông 2021, triển khai sản xuất vụ xuân và vụ mùa năm 2022; phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, đẩy mạnh công tác tiêm phòng trên đàn vật nuôi; tổ chức triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022 ngay từ đầu năm; tăng cường các giải pháp tiêu thụ cây ăn quả trong thời gian dịch bệnh, đẩy mạnh chăm sóc sau thu hoạch cây ăn quả ôn đới; Quan tâm trồng cây rau trái vụ; trồng cây dược liệu.

- Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Ban hành các kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện cho từng chương trình cụ thể.

- Đẩy mạnh chỉ đạo các hoạt động xây dựng nông thôn mới, tập trung các tiêu chí đăng ký hoàn thành, xã đạt chuẩn Nông thôn mới, xây dựng sản phẩm OCOP, phát triển hợp tác xã nông nghiệp

- Bám nắm tình hình cơ sở, chỉ đạo kịp thời công tác phòng chống thiên tai bão lũ, tìm kiếm cứu nạn, với sự phối hợp chỉ đạo của các cấp đã hoàn thành tốt công tác cứu hộ, cứu nạn giữa tháng 8/2022.

- Đẩy mạnh chỉ đạo công tác giải ngân xây dựng cơ bản nguồn vốn chuyển tiếp, triển khai các công trình khởi công mới; Tập trung triển khai công tác quy hoạch (quy hoạch trung tâm Thị trấn, quy hoạch điểm dân cư nông thôn các xã...); Đẩy mạnh công tác giải quyết các trường hợp làm nhà trên đất nông nghiệp, tăng cường quản lý đất đai; rà soát các diện tích đất phục vụ đấu giá; Đôn đốc thu ngân sách.

- Chỉ đạo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo đảm bảo quy định. Tuyên truyền xuất khẩu lao động và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tổ chức Ngày hội việc làm để giới thiệu cho người lao động tham gia lao động tại các doanh nghiệp uy tín trong và ngoài địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng nhằm phát triển thương mại các sản phẩm nông nghiệp của địa phương, dịch vụ, đã tổ chức thành công 02 Lễ hội “Hoa Lê trắng” và chương trình “Si Ma Cai – Hương sắc vùng cao” đã góp phần tạo đà cho phát triển ngành dịch vụ gắn với nông nghiệp trên địa bàn trong thời gian tiếp theo.

- Chỉ đạo thực hiện công tác dạy và học theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tiến độ năm học 2021-2022, tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2022-2023; chỉ đạo tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2022; công tác xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia cơ theo tiến độ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tập trung công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, công tác khám chữa bệnh cho người nghèo; Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các đơn vị trường học, các cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện; Đẩy mạnh thực hiện công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, giảm thiểu tình trạng hôn nhân cận huyết thống. Chỉ đạo các xã củng cố, duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

- Chỉ đạo cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính tại các cơ quan, các xã; đẩy mạnh kiểm soát thủ tục hành chính. Duy trì thực hiện có bộ phận “ Một cửa” tại các xã, thị trấn và một cửa liên thông tại UBND huyện. Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

- Chỉ đạo tập trung triển khai các chương trình, đề án của Tỉnh ủy, Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025; chương trình Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

- Thực hiện các chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với việc triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trên địa bàn; tập trung triển khai các Kết luận 117-KL/TU, ngày 20/4/2021 và Kết luận 1489-KL/TU ngày 29/4/2022 của Tỉnh ủy Lào Cai tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Si Ma Cai.

- Tăng cường thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, kiến nghị từ cơ sở không để điểm nóng, phức tạp. Tăng cường tuyên truyền không theo đạo trái pháp luật trên địa bàn huyện. Đảm bảo quân sự, quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn tuyên truyền đạo trái pháp luật, tạm ngừng cấp giấy phép xuất nhập cảnh vào khu vực biên giới. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp có ý định xuất cảnh trái phép qua khu vực biên giới. Ngăn ngừa các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, tổ chức thực hiện các cuộc luyện tập, diễn tập theo kế hoạch.

Tình hình phát triển kinh tế- xã hội của UBND huyện Si Ma Cai trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2022 đạt được những kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn

a. Trồng trọt: Chỉ đạo tập trung chăm sóc, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, tranh thủ thời tiết thuận lợi gieo trồng đảm bảo kế hoạch, thời vụ. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản hoàn thành theo tiến độ, một số chỉ tiêu đã đạt và vượt so CK.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt 9 tháng đầu năm ước đạt 27.195 tấn, bằng 100,5% so với KH tỉnh giao, bằng 100,5 % so với KH huyện giao, bằng 97,5 so CK, trong đó: cây ngô 4.658 ha, đạt 100,1% KH, năng suất ước đạt 40,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 19.005 tấn; Lúa mùa: thực hiện 1.820 ha, đạt 101% KH, năng suất ước đạt 45 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.190 tấn.

- Một số cây trồng chính khác như: Lạc, cây ăn quả ôn đới, rau...phát triển ổn định, diện tích và sản lượng đảm bảo kế hoạch:

+ Cây ăn quả: Chăm sóc tốt 1.148 ha, bằng 83% so KH huyện, bằng 101% so với CK (Trong đó: Diện tích cây ăn quả ôn đới 983 ha¹, trong đó trồng mới 15,72 ha, đạt 6,3% KH; diện tích cây ăn quả nhiệt đới là 165 ha); duy trì 200 ha diện tích chăm sóc ứng dụng một phần công nghệ cao.

+ Cây dược liệu: Chăm sóc 6,6 ha sản trồng năm trước (Lùng Thẩn 2 ha, Si Ma Cai 4,6 ha); trồng mới 38,02 ha², tổng lũy kế diện tích cây dược liệu hiện có 44,62 ha, bằng 49,6% so với KH huyện giao, bằng 51,5% so với CK.

+ Cây rau trái vụ, vụ sớm: đã trồng được 62 ha, bằng 103,3% KH huyện giao, bằng 119,2% so với CK. Giống rau thập tự, trong đó có rau bắp cải chịu nhiệt (Ka-CROS), đang giai đoạn phát triển thân lá xen thu hoạch.

¹ Diện tích cho thu hoạch năm 2022 đạt 528 ha, sản lượng đạt 1.395 tấn (cây mận 278 ha, sản lượng 695 tấn; cây lê cho thu hoạch là 250 ha, sản lượng 700 tấn). Tình hình tiêu thụ ổn định, giá bán tăng so với CK (giá trung bình Mận tã van 55.000 đồng/kg; Lê VH6 là 35.000 đồng/kg), doanh thu đạt 47,8 tỷ đồng, chủ yếu phục vụ khách du lịch và các thương lái thu gom bán trong nước. Nhân dân đang triển khai chăm sóc cây ăn quả sau thu hoạch.

² (Đương quy: 1,7 ha, đan sâm 0,2ha, bạch truật 0,2 ha, cát cánh 35,92 ha) tại các xã: Lùng Thẩn 16,5ha, Nàn Sán 6 ha, Quan Hồ Thẩn 4,3 ha, Thào Chư Phìn 0,5 ha, Nàn Sín 5,17 ha, Cán Cẩu 5,55 ha. Đang giai đoạn phát triển củ. Nguyên nhân diện tích Sả giảm còn 6,6 ha, do: Người dân không chăm sóc, làm cỏ, bón phân theo kỹ thuật được hướng dẫn. Mặt khác người dân phá bỏ cây sả do khí hậu khô hạn, năng suất thấp và theo xu thế chuyển sang trồng quế; người lao động đi làm ăn xa nhiều nên không có lao động chăm sóc, thu hoạch.

+ Cây gia vị (gừng, hành, tỏi, kiệu): đến nay đã trồng 74 ha, bằng 105% KH huyện giao³.

b. Chăn nuôi: Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, 9 tháng trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, tuy nhiên đầu năm còn xảy ra rét đậm, rét hại đã làm thiệt hại 18 con gia súc⁴. Tổng đàn gia súc chủ yếu 42.018 con, bằng 107,7% so với KH tỉnh giao, bằng 99,6% KH huyện giao, bằng đạt 105,6% so với CK, trong đó: Tổng đàn trâu 12.080 con đạt 99,3% KH, trong đó chăn nuôi ổn định 9.890 con; Tổng đàn bò 4.475 con đạt 99% KH, trong đó chăn nuôi ổn định 3.685 con; Tổng đàn lợn 25.453 con đạt 99,8% KH. Tổng đàn gia cầm 197.500 con, bằng 99,7% so với KH tỉnh giao, đạt 99,9% so với KH huyện giao, bằng 102,2 % so với CK.

Sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 1.875 tấn, đạt 76% KH tỉnh giao, 75% KH huyện giao, bằng 108,7% so với CK.

Triển khai tiêm phòng vắc xin kỳ 1/2022 cho đàn gia súc, cụ thể: Vắc xin LMLM trâu, bò là 8.500 liều, đạt 100% KH; THT trâu, bò 8.500 liều đạt 100% KH; Dịch tả lợn 3.000 liều, đạt 88,24% KH; Tụ huyết trùng lợn 3.000 liều, đạt 88,24% KH, đại chó 1.766 liều, đạt 60,9% KH cả năm, triển khai tiêm phòng kỳ 2 năm 2022: đã tiêm được 1.055 liều vắc xin các loại, trong đó: Tụ huyết trùng và phó thương hàn lợn: 50 liều; Dịch tả lợn: 50 liều; Tụ huyết trùng trâu, bò: 325 liều; LMLM trâu, bò: 325 liều; Đại chó: 630 liều, lũy kế 2.610 liều (*kỳ trước 1.322 liều*). Tăng cường kiểm soát giết mổ và kiểm dịch vận chuyển, đã kiểm soát giết mổ 2.026 con lợn, kiểm dịch nhập vào địa bàn huyện 1.238 con lợn thịt.

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện ước khoảng 22 ha, đạt 100% KH, bằng so CK; sản lượng 9 tháng ước đạt 45 tấn, đạt 90% KH.

c. Lâm nghiệp: Chỉ đạo tập trung bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có 10.274,82 ha⁵, tỷ lệ tán che phủ rừng đến nay đạt > 41% so với tổng diện tích tự nhiên toàn huyện, ước hết năm đạt 42%, đạt 100% KH. Tập trung triển khai trồng rừng ngay từ đầu năm, đến nay đã thực hiện đã trồng 162 ha rừng sản xuất, các loài cây: Quế, Sa Mộc, Tống Quá Sủ, Trầu, Xoan ta, Tông Dù, đạt 81% so KH tỉnh, bằng 67,5 % KH huyện giao và 87.600 cây phân tán các loại, đạt 71,8%, loài cây trồng chủ yếu: Xoan ta, Tống Quán Sủ, Thông, Trầu, Sa Mộc, Tông Dù, Quế, Sưa, Táo mèo, Lát...

Thực hiện khoán bảo vệ rừng 7.781 ha, đạt 100% KH, chăm sóc 203,54 ha rừng năm 2,3,4,6 theo phê duyệt.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát ngăn chặn tình trạng khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, 9 tháng đầu năm không xảy ra vụ việc vi phạm.

d. Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các xã đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới; đôn đốc chỉ đạo xã

³ 74 ha tại các xã: Lũng Thần 20ha, Nàn Sán 5 ha, Quan Hồ Thần 12 ha, Thảo Chư Phìn 1,5 ha, Nàn Sín 3,5 ha, Cán Cầu 20 ha, Sán Chải 0,5 ha, Bán Mế 6,5ha, Sín Chéng 3 ha, thị trấn 1,5 ha.

⁴ Thiệt hại 18 con gia súc: trong đó 14 con trâu (03 con đến 6 tháng tuổi; 05 con >6 tháng tuổi; 06 con >24 tháng tuổi), 04 con bò (04 con > 24 tháng tuổi), tổng thiệt hại khoảng 324 triệu đồng

⁵ Trong đó: rừng tự nhiên 6.046,45 ha; rừng trồng đã thành rừng 3.440,7 ha, rừng trồng chưa thành rừng trong quy hoạch LN 566,09 ha, rừng trồng đã thành rừng ngoài quy hoạch LN 120,87 ha, rừng trồng chưa thành rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp 100,71 ha

Sán Chải triển khai các giải pháp để phấn đấu hoàn thành NTM năm 2022. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022, triển khai thực hiện các phong trào xây dựng NTM theo kế hoạch⁶. Theo bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025, qua rà soát, đánh giá đến nay toàn huyện dự kiến hoàn thành 100 tiêu chí, giảm 46 tiêu chí so với năm 2021, ước đạt bình quân 11,11 tiêu chí/xã; năm 2022, duy trì 04 xã đạt chuẩn NTM, phấn đấu hoàn thành 151 tiêu chí.

e, Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: 9 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện xảy ra 04 đợt mưa lớn, gây thiệt hại lớn đến tài sản của nhà nước và nhân dân, ước tổng thiệt hại khoảng 1.159,1 triệu đồng. Trong đó: thiệt hại về nhà ở: 263,5 triệu đồng; thiệt hại về giao thông: 211,6 triệu đồng; thiệt hại về nông nghiệp: 676,5 triệu đồng; thiệt hại thủy lợi: 7,5 triệu đồng. Ban chỉ huy PCTT & TKCN huyện đã huy động lực lượng, chỉ đạo UBND các xã triển khai lực lượng tại chỗ hỗ trợ, giúp đỡ, khắc phục hậu quả.

** Công tác tìm kiếm cứu nạn:* còn xảy ra 01 vụ việc tai nạn do lật thuyền, làm 05 người bị chết, Ban chỉ huy PCTT, TKCN huyện thành lập Sở chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, tích cực triển khai cứu nạn, đặc biệt Ban chỉ huy của huyện nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các huyện giáp ranh, đặc biệt của Đoàn công tác Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và đoàn công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh đã xuống hiện trường chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, đã hoàn thành công tác tìm kiếm, chuyển cho gia đình mai táng, tổ chức thăm hỏi đối với các gia đình nạn nhân hoàn thành công tác tìm kiếm từ ngày 15/8-17/8/2022.

2. Tiến độ thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

Chỉ đạo phân cấp, phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm và quyền hạn cụ thể đối với các cơ quan liên quan, các xã, thị trấn trong việc thực hiện triển khai các nội dung thuộc CTMTQ trên địa bàn huyện. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện, đến nay 03 cơ quan thường trực (Phòng Lao động & TBXH; Nông nghiệp & PTNT; Dân tộc) đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao quản lý, thực hiện các hợp phần, tiểu dự án về tiến độ triển khai thực hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo để kịp thời xem xét giải quyết nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch các mục tiêu và nhiệm vụ năm 2022.

⁶ Quan tâm liên kết sản xuất, xây dựng thương hiệu, hiện trên địa bàn huyện có 04 sản phẩm được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP: Mận Tả van, Trứng Vịt Sín Chéng, Thịt lợn đen hun khói, rượu Ngô Cán Cầu, rượu Ngô Mán Thần, Miến dong Si Ma Cai.

Phong trào cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn: Tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân xây dựng, sửa chữa, cải tạo, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, rửa tay bằng xà phòng, lợi ích của việc sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, vận động nhân dân làm chuồng trại gia súc xa nhà ở. 6 tháng, các xã sửa chữa, làm mới 142 nhà tiêu hợp vệ sinh (sửa chữa 12 nhà tiêu xuống cấp), đạt 87% KH, tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh chiếm 90,3%, đạt 103,8% KH huyện giao.

Phong trào giữ gìn an ninh trật tự nông thôn: Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, quản lý an ninh nông thôn, được tăng cường, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định và giữ vững. 9 tháng tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của 20 loại, 162 điểm mô hình tự quản trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc (trong đó xây dựng mới 02 mô hình, nhân rộng 10 điểm mô hình tại 07/10 xã, thị trấn); Tiếp tục triển khai kế hoạch củng cố chuyển hóa địa bàn phức tạp về ANTT năm 2022 đối với xã Sín Chéng và Sán Chải (phấn đấu đến cuối năm 2022 chuyển hóa địa bàn xã Sín Chéng), qua đánh giá 9 tháng đầu năm dự kiến có 9/10 xã, thị trấn thực hiện xuất sắc phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc", 8/9 xã đạt tiêu chí 19.2 về "an ninh trật tự, an toàn xã hội và bảo đảm bình yên".

Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc: Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được triển khai đến từng thôn bản, tổ chức đăng ký gia đình văn hóa, thôn bản văn hóa, cơ quan, đơn vị trường học văn hóa năm 2022. Ban hành kế hoạch tổ chức Lễ hội cúng rừng tại các xã, thị trấn các trò chơi dân gian chào mừng ngày Lễ, Tết ... Duy trì 10 đội văn nghệ xã, 47 đội văn nghệ thôn, ... đã góp phần gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa của các dân tộc trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng phương án hỗ trợ giống và phân bón vô cơ, bao bì, nhãn mác, quảng bá, tập huấn kỹ thuật... cho phát triển cây ăn quả ôn đới tại 04 xã (Cán Cấu, Sín Chéng, Nàn Sán, Nàn Sín), trình thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các tiểu dự án, mô hình giải ngân kinh phí giao theo đúng kế hoạch. Rà soát các danh mục, công trình và duy tu, bảo dưỡng để triển khai thực hiện và giải ngân kinh phí giao năm 2022.

Kết quả tiến độ thực hiện đến nay như sau:

- Tổng nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia được giao năm 2022 là 129.805 triệu đồng

Trong đó: + Nguồn vốn đầu tư phát triển là 117.076 triệu đồng.

+ Nguồn vốn sự nghiệp là 12.729 triệu đồng.

Đến nay UBND huyện đã ban hành các kế hoạch chi tiết của các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 và ra quyết định phân bổ nguồn vốn chi tiết đến các cơ quan, đơn vị, giao dự toán, chủ đầu tư cụ thể.

- Tổng nguồn vốn được phân bổ của các chương trình mục tiêu quốc gia đến nay là 49.633 triệu đồng, trong đó:

* Nguồn vốn đầu tư đã phân bổ là 36.907 triệu đồng

Chi tiết: + Chương trình MTQG ĐBDTSMN là 26.889 triệu đồng

+ Chương trình MTQG NTM là 10.015 triệu đồng.

+ Kế hoạch vốn 2022 còn lại chưa phân bổ là 80.172 triệu đồng của 09 dự án (08 dự án thuộc Chương trình MTQG GNBV; 01 dự án thuộc Chương trình MTQG DTMN) hiện UBND đang lần trình các sở ban ngành thẩm định các dự án.

* Nguồn vốn sự nghiệp đã phân bổ là 12.729 triệu đồng.

Chi tiết: + Chương trình MTQG ĐBDTSMN là 5.593 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG NTM là 772 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG NTM là 6.364 triệu đồng.

3. Sản xuất công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản:

a. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Duy trì ổn định, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 67.120 triệu đồng, tăng 13.700 triệu đồng so CK, đạt 93% KH tình giao đầu năm, đạt 90,7% KH tình giao bổ sung, một số ngành công nghiệp đạt sản lượng ổn định như: thủy điện, khai thác; chế biến, phân phối điện, nước.

b. Xây dựng cơ bản:

Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện giải ngân vốn kế hoạch năm 2021, kéo dài sang năm 2022, triển khai các công trình kế hoạch năm 2022. Tổng kế hoạch vốn năm 2022 được giao là 197.253 triệu đồng, đã giải ngân 33.158 triệu đồng, đạt 17% KH.

Kế hoạch vốn năm 2021 chuyển sang 2022 là 21.828 triệu đồng giải ngân 8.761 triệu đồng, đạt 40,14% KH.

*** Thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022:**

Tổng kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện trên địa bàn huyện là **73.760** triệu đồng giá trị giải ngân đến nay **33.158** triệu đồng, đạt 48% kế hoạch vốn. Cụ thể:

- Ngân sách tập trung: giải ngân là 18.145/22.203 triệu đồng, đạt 82% KH vốn.
- Thu tiền sử dụng đất NS tỉnh: giải ngân 9.553/19.653 triệu đồng, đạt 49% KH vốn.
- Tăng thu NS tỉnh: giải ngân là 3.656 triệu đồng, đạt 44% KH vốn.
- Nguồn Phòng chống thiên tai: giải ngân 1.804/2.100 triệu đồng, đạt 86% KH vốn.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện: 21.450 triệu đồng, chưa giải ngân.

*** Tiến độ thực hiện các công trình khởi công mới 2022:**

Tổng số công trình được giao khởi công mới năm 2022 là 27 công trình, đến 15/09/2022 Có 4 công trình đang thi công và 01 công trình đang điều chỉnh dự án, 22 công trình đang lựa chọn nhà thầu thi công⁷.

4. Thương mại, dịch vụ, du lịch

a. Hoạt động thương mại: Diễn ra sôi động sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, mức tiêu thụ hàng hóa ổn định trở lại. Tổng mức bán lẻ hàng hoá trong 9 tháng đầu năm đạt 368.250 triệu đồng, tăng 38.670 triệu đồng so CK. Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa đạt 267.570 triệu đồng, tăng 28.490 triệu đồng so với CK.

b. Quản lý thị trường: Các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ thị trường, chống kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ. 09 tháng, Đội quản lý thị trường số 3 đã kiểm tra 42 lượt vụ, xử lý 17 vụ, tổng giá trị xử lý 48,585 triệu đồng.

c. Du lịch: Hoạt động thăm quan du lịch được quan tâm đẩy mạnh góp phần phục hồi phát triển kinh tế xã hội ngay sau khi tình hình dịch bệnh Covid-19 được khống chế. 9 tháng đầu năm đã triển khai tổ chức 02 lễ hội, chương trình: tháng 3 đã tổ chức Lễ hội Hoa lê trắng lần thứ I năm 2022 trên địa bàn xã Quan Hồ Thần với nhiều nội dung phong phú đã thu hút khách du lịch vào địa bàn trải nghiệm các hoạt động văn hóa, du lịch; Từ tháng 6/2022 tổ chức chương trình “Si Ma Cai - Hương sắc vùng cao” kéo dài đến cuối năm với quy mô tại 06 xã, thị trấn đã góp phần quảng bá hình ảnh, văn hóa dân tộc...thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, du lịch trên địa bàn. 9 tháng đầu năm số khách du lịch vào địa bàn ước đạt 21.400 lượt khách, tăng 12.400 lượt khách so CK (tăng do hết ảnh hưởng của dịch bệnh).

⁷ cụ thể:

+ Công trình Nâng cấp trường TH số 1 thị trấn Si Ma Cai (đang thi công).
 + Kè đường Nà Mồ đi Sẻ Nà Mồ xã Lũng Thẩn, huyện Si Ma Cai (đang thi công).
 + Kè đường từ trường TH & THCS xã Nàn Sán - Thao trường huấn luyện huyện Si Ma Cai (đang thi công).
 + Kè trường PTDTBT THCS số 2 xã Lũng Thẩn, huyện Si Ma Cai (đang thi công).
 + Công trình San tạo mặt bằng + Sắp xếp dân cư thôn Phố Thầu - Phố Cũ xã Si Ma Cai, huyện Si Ma Cai (đang điều chỉnh dự án dự kiến khởi công đầu tháng 10/2022).
 + Trường PTDTBT TH số 1 xã Lũng Thẩn, huyện Si Ma Cai (Đang lựa chọn nhà thầu xây lắp).
 + Trường PTDTBT THCS xã Sín Chéng, huyện Si Ma Cai (Đang lựa chọn nhà thầu xây lắp).
 + 20 tuyến đường giao thông nông thôn (Đang lựa chọn nhà thầu).

d. *Dịch vụ vận tải*: Cơ bản đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hoá và hành khách trên địa bàn huyện; Giá trị sản xuất ngành vận tải trong 9 tháng đầu năm đạt 4.331 triệu đồng, tăng 302 triệu đồng so CK.

e. *Thực hiện Năm trật tự văn minh đô thị 2022*: Ban hành kế hoạch thực hiện “Năm trật tự văn minh đô thị 2022”. Tăng cường kiểm tra các công trình xây dựng đô thị, cấp phép công trình xây dựng. Đã xử phạt vi phạm hành chính 03 hộ/ 06 triệu đồng; tuyên truyền, nhắc nhở các trường hợp lấn chiếm hành lang, vỉa hè; tạm giữ tang vật vi phạm...

5. Thu chi ngân sách nhà nước và tín dụng

a. *Thu chi ngân sách*: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến ngày 06/10/2022 đạt 15.592 triệu đồng, bằng 84% KH. Tổng thu ngân sách địa phương lũy kế đạt 361.126 triệu đồng, bằng 79% KH. Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế đạt 271.774 triệu đồng, bằng 59% KH.

b. *Hoạt động tín dụng*: được kiểm soát chặt chẽ, các ngân hàng thực hiện nghiêm túc quy định về lãi suất. 9 tháng, tổng nguồn vốn cho vay 384.793 triệu đồng; tổng thu nợ 402.707 triệu đồng; tổng dư nợ 691.635 triệu đồng, tỷ lệ nợ xấu Ngân hàng chính sách 0,019%, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp 0,39%⁸.

6. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

a. Giáo dục- Đào tạo:

Quy mô, mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được củng cố, sắp xếp phù hợp; đã chuyển đổi 07 trường học từ loại hình trường PTDT BT sang loại hình trường phổ thông công lập (04 trường Tiểu học, 03 trường THCS); tổ chức lại các trường phổ thông xã Nàn Sán (Trường TH&THCS và trường PTDT BT Tiểu học sau khi tổ chức lại thành trường THCS, trường PTDT BT Tiểu học). Năm học 2021-2022, toàn huyện có 44 trường học, 01 Trung tâm GDNH & GDTX với 578 lớp, 13.076 học sinh (tăng 06 lớp/533 học sinh so CK). Công tác xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng và đạt chuẩn Quốc gia được chỉ đạo quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt 100% KH (*trường MN số 1 thị trấn*), 01 trường được kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn sau 5 năm, đạt 25%KH (*trường MN xã Sín Chéng*); lũy kế có 27/41 trường thuộc huyện quản lý đạt chuẩn, duy trì đạt chuẩn, đạt 65,8%, tăng 2,4% so với CK năm trước (tính chung toàn huyện 27/44 trường, đạt 61,3%), trong đó có 02 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Chỉ đạo thực hiện các biện pháp tích cực để duy trì bền vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tại 10/10 xã, thị trấn; huyện duy trì đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, PCGDTHCS mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; hiện đang triển khai thực hiện PCGD MN cho trẻ em 4 tuổi, năm 2022 phấn đấu Thị trấn Si Ma Cai và 2 xã đạt chuẩn (xã Cán Cấu, Sín Chéng).

Chất lượng giáo dục được quan tâm chỉ đạo theo hướng thực chất, chất lượng đại trà tiếp tục có sự chuyển biến so với các năm học trước; giáo dục STEM, STEAM được đẩy mạnh. Kết thúc năm học 2021 - 2022: Cấp học Mầm non: Trẻ phát triển

⁸ Lũy kế đến tháng 9: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT cho vay 291.062 triệu đồng; thu nợ 337.833 triệu đồng, Tổng dư nợ 396.7771 triệu đồng; Ngân hàng Chính sách XH: Doanh số cho vay 93.731 triệu đồng, Doanh số thu nợ 64.874 triệu đồng; Tổng dư nợ 294.864 triệu đồng.

bình thường theo cân nặng 3.570/ 3.686 trẻ, đạt 96,8%; theo chiều cao 3.380/3.686 trẻ, đạt 91,6%. Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ: 3.621/3.686 trẻ đạt yêu cầu, đạt 98,3%, trong đó: Trẻ 4 tuổi 1.002/1.009, đạt 99,3% (01 trẻ KT không đánh giá); trẻ 5 tuổi 917/920 trẻ, đạt 99,6% (01 trẻ khuyết tật không đánh giá); kết quả đánh giá chất lượng giao tiếp tiếng Việt: 2.869/2.905 trẻ đạt yêu cầu, đạt 98,7%, có 156/156 lớp MG được đánh giá đạt về môi trường tiếng Việt, đạt 100%.

Cấp Tiểu học: Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2; tỷ lệ học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên đạt 97,9%⁹. Đối với các lớp 3,4,5, tỷ lệ trung bình Hoàn thành các môn học trở lên đạt 99,4%. Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,7%.

Cấp THCS: Năm đầu tiên triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6 với 28 lớp, 819 học sinh (Trong đó: 811/814 HS có kết quả học tập xếp loại Đạt trở lên (99,6%); 05 HS khuyết tật học hòa nhập không đánh giá). Chất lượng giáo dục các lớp 7,8,9 có sự chuyển biến: Xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên 1343/1343 HS, đạt 100%; Xếp loại học lực từ khá trở lên 661/1343 đạt 49,2%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 814/814, đạt 100%. Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS trong năm học đạt 75%.

Các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, sân chơi trí tuệ tổ chức thành công và đạt được những kết quả đáng kể, có 1063 lượt học sinh đạt giải (cấp huyện 797; cấp tỉnh 261; cấp quốc gia 05), tăng 101 lượt so với năm học trước¹⁰. Đội ngũ CBQL, giáo viên được tuyển dụng, hợp đồng đáp ứng được yêu cầu dạy học; tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ và chuyên môn nghiệp vụ. Trong năm học đã cử 307 CBQL, GV tham gia đào tạo trình độ Đại học (280), sau Đại học (27); 100% CBQL, GV được tập huấn chương trình GDPT 2018. Tỷ lệ CBQL, GV toàn ngành đạt trình độ chuẩn theo Luật GD 2019 đạt 74,1%, trong đó trên chuẩn trình độ đào tạo đạt 7,1%; có 15 GV mầm non đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh; 69 CBQL, GV tiểu học đạt giải trong cuộc thi ứng dụng CNTT giỏi cấp huyện; 22 giáo viên THCS đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi...

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản phục vụ được công tác dạy và học. Khung cảnh trường lớp an toàn, thân thiện, sáng, xanh, sạch, đẹp. Hệ thống trường PTDT bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú được duy trì ở 23 trường học. Mô hình trường học được quan tâm thực hiện (trường học hoa hồng; mô hình trường học nông trại, trồng nấm...), các trường học đã tài liệu hóa mô hình đưa vào giảng dạy nhằm giáo dục và nâng cao kỹ năng sống cho học sinh. Chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Tổ chức thành công Lễ tuyên dương khen thưởng học sinh tiêu biểu huyện Sĩ Ma Cai năm học 2021-2022 và phát động Tháng hành động vì trẻ em năm 2022 (*Tổng số học*

⁹ Kết thúc năm học số HS lớp 1,2 Hoàn thành Xuất sắc là 20,8%; Hoàn thành Tốt là 19,1%; Hoàn thành là 58%; Chưa hoàn thành chiếm 2,1%.

¹⁰ Cấp huyện: Trang nguyên Tiếng Việt 315 HS đạt giải (25 Nhất; 75 Nhì; 142 Ba; 73 Khuyến khích); Thi viết chữ đẹp 114 HS đạt giải (14 Nhất; 27 Nhì; 37 Ba; 36 Khuyến khích); Thi kể chuyện tiếng Anh, tiếng Việt 64 HS đạt giải (5 Nhất; 10 Nhì; 19 Ba; 30 Khuyến khích). Cấp tỉnh: Trang nguyên Tiếng Việt có 114 học sinh đạt giải (3 Nhất; 18 Nhì; 39 Ba; 84 Khuyến khích); Thi viết chữ đẹp 52 HS đạt giải (16 Nhất; 17 Nhì; 19 Ba); Thi kể chuyện tiếng Anh, tiếng Việt có 23 HS đạt giải (3 Nhất; 8 Nhì; 12 Ba). Cấp quốc gia: 01 giải nhất, 01 giải ba thi STTTNNĐ...; thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 6,7,8,9 (cấp huyện 183 giải, cấp tỉnh 08 giải); Cuộc thi tài năng robot (08 giải); Cuộc thi khoa học kỹ thuật (cấp huyện: 07 giải, cấp tỉnh 01 giải); thi Sáng tạo thanh, thiếu niên nhi đồng cấp huyện có 11/26 mô hình đạt giải (02 Nhì, 03 Ba, 06 Khuyến khích)...

sinh được khen thưởng cấp huyện, cấp tỉnh 365)¹¹; xét tuyển sinh vào lớp 10 các trường PTDT Nội trú huyện, tỉnh (Tổng 100 học sinh, trong đó huyện 83 HS, tỉnh 17 HS); xét tuyển học sinh vào lớp 6 trường PTDTNT THCS&THPT huyện (Tổng 85 HS, trong đó 70 HS chính thức, 15 HS dự phòng); đánh giá cơ sở giáo dục và người đứng đầu cơ sở giáo dục năm học 2021-2022¹²; thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng huyện Si Ma Cai lần thứ 17, kết quả có 11/26 mô hình đạt giải (02 Nhì, 03 Ba, 06 Khuyến khích).

Tổ chức khai giảng năm học mới 2022-2023, tại 18/18 cụm trường, tuyển sinh đầu cấp năm học 2022-2023 đảm bảo kế hoạch với lớp 1: 921/921 đạt 100%; lớp 6: 890/890 đạt 100% (Riêng PTDT Nội trú là 70 học sinh, các trường THCS 820 học sinh).

b. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Chỉ đạo tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị nổi bật trong tỉnh và huyện, kỷ niệm các ngày lễ, các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tuyên truyền phòng, chống đại dịch Covid-19, mừng Đảng, mừng xuân; Triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động Đảng, mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao theo diễn biến linh hoạt tình hình dịch bệnh tại các thời điểm, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19, đến nay các hoạt động văn nghệ, thể thao đã được triển khai theo kế hoạch góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Đã tổ chức thành công giải Việt dã huyện năm 2022 gắn với ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân với 14 đoàn/140 vận động viên tham dự; Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao huyện lần thứ V với 12 đoàn/420 vận động viên tham gia thi đấu, đã trao 122 giải thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc; Tổ chức 02 giải thể thao theo kế hoạch¹³, thành lập đoàn tham dự liên hoan Nghệ thuật quần chúng tỉnh Lào Cai năm 2022, đạt giải khuyến khích toàn đoàn, 01 giải C, 02 giải B và 01 giải chuyên đề; thành lập đoàn tham gia giải Việt dã truyền thống Báo Lào Cai lần thứ XXIX đạt top 6, 01 giải 3 đồng đội, 01 giải đoàn vượt khó; thành lập đoàn tham gia Đại hội TDTT tỉnh Lào Cai đạt xếp thứ 8/13 toàn đoàn, đạt 01 huy chương đồng, 04 huy chương vàng, 01 huy chương bạc, 10 huy chương đồng. Tổ chức 04 lớp năng khiếu hè cho học sinh tại huyện.

Công tác thông tin được quan tâm và duy trì, 9 tháng đã tổ chức tuyên truyền lưu động 81 buổi, đạt 81% KH; Thư viện bán mới 137 thẻ đạt 98% KH, có 1.120 lượt độc giả đến thư viện, lưu hành 2.078 bản sách. Công tác truyền thanh truyền hình: đã xây dựng và phát sóng truyền hình 149 chương trình truyền thanh địa phương; đăng tải 501 tin bài, phóng sự truyền hình trên trang Truyenhinhsimacai.vn. Phát sóng FM: 7.147,5 giờ, phát loa công cộng 2.700 giờ. Tiếp sóng phát thanh tỉnh 270 giờ.

Tỷ lệ hộ xem truyền hình đạt trên 92%, tỷ lệ hộ nghe được Đài TNVN 100%.

¹¹ 03 em được Chủ tịch tỉnh tặng Bằng khen; 29 em được Giám đốc Sở GD&ĐT khen; 127 em được Chủ tịch UBND huyện khen; 136 em được Chủ tịch HKH khen; 50 em được Quỹ bảo trợ trẻ em huyện khen; 20 em được Hội Chữ thập đỏ khen.

¹² + Đánh giá 41 trường (HTXSNV 17; HTTNV 19; HTNV 05); đánh giá người đứng đầu cơ sở giáo dục: 42 đồng chí (HTXSNV 13; HTTNV 23; HTNV 06).

¹³ Duy trì các hoạt động thể thao quần chúng, thường xuyên mở cửa nhà thi đấu huyện, 6 tháng có khoảng 1.700 lượt người tham gia luyện tập thể thao tại nhà thi đấu. Tổ chức 03 giải thể thao: giải bóng đá nam 10 đoàn tham dự/150 vận động viên, đã trao 07 giải cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc; 01 giải bóng chuyền da nam 05 đội/75 vận động viên, đã trao 07 giải cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc; Phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện tổ chức giải Bóng chuyền hơi nam, nữ chào mừng kỷ niệm ngày sinh nhật Bác (12 đội/130 vận động viên tham gia).

c. Y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng

Công tác phòng, chống dịch Covid-19: Công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện linh hoạt theo chỉ đạo của các cấp ở từng giai đoạn. Đẩy mạnh tuyên truyền tiêm vắc xin phòng Covid-19; Tình hình trên địa bàn huyện đến nay đã được kiểm soát tốt, 9 tháng đầu năm trên địa bàn huyện mắc 5.776 ca, đã điều trị khỏi 5.775ca, chết 01 ca.

- Chỉ đạo tập trung công tác tiêm chủng Covid-19 theo kế hoạch: lũy đến nay công dân thuộc huyện Sĩ Ma Cai đã được tiêm lũy kế 96.049 mũi, cụ thể:

+ Số người tiêm mũi 1: 31.632 mũi. Trong đó: Trẻ từ 5 đến 11 tuổi: 6.110 mũi (chiếm 91,78% tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến 11 tuổi); Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 5.077 (chiếm 100% dân số trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi có mặt tại địa phương). Người từ 18 tuổi trở lên: 20.445 (Chiếm 99,95% dân số trên 18 tuổi có mặt tại địa phương).

+ Số người tiêm mũi 2: 29.441 Mũi. Trong đó: từ 5-11 tuổi: 4.175 (chiếm 62,72% tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến 11 tuổi); Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 4.861 (chiếm 95,84% dân số trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi có mặt tại địa phương). Người từ 18 tuổi trở lên: 20.405 (Chiếm 99,76% dân số trên 18 tuổi có mặt tại địa phương).

+ Số người tiêm mũi 3: 34.976 Mũi. Trong đó: Số người tiêm mũi bổ sung: 9.381 người; Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1: 19.978 người (trong đó số trẻ 12 đến dưới 18 tuổi tiêm mũi nhắc lại 2.482 mũi, đạt 48,91% KH); Số người tiêm mũi nhắc lại lần 2: 5.617 mũi.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số¹⁴. Một số bệnh truyền nhiễm phát sinh được phát hiện và điều trị kịp thời. Công tác khám chữa bệnh được duy trì thường xuyên, thực hiện nghiêm các quy định về công tác khám chữa bệnh, 09 tháng đã khám chữa bệnh 85.556 lượt người, đạt 87,3% KH. Công suất sử dụng giường bệnh bình quân tại Trung tâm Y tế đạt 105,5%, tại các phòng khám Cán Cầu đạt 51%, Sín Chéng đạt 131%. Giá thuốc trên địa bàn huyện tương đối ổn định, đảm bảo cung ứng cho nhu cầu của nhân dân. Thực hiện tiêm chủng đầy đủ cho 526/844 trẻ em dưới 1 tuổi, chiếm 67,5%, đạt 71% KH.

Về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: tổ chức 22 đoàn kiểm tra liên ngành, 01 đoàn kiểm tra chuyên ngành tại 375 cơ sở, kết quả 371/375 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh, chiếm 99%, đạt 117% KH, xử phạt 04 cơ sở vi phạm, tổng số tiền 2,8 triệu đồng, tiêu hủy 05 loại thực phẩm và 6,666 kg chất rắn, 7,22 lít chất lỏng. 9 tháng, không xảy ra vụ việc ngộ độc thực phẩm.

Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục duy trì, củng cố Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

¹⁴ Tỷ lệ các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 69,2%, đạt 98,9% KH; Tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ đạt 50,5%, đạt 84% KH; Tỷ lệ bà mẹ được sàng lọc trước sinh 17,1%, đạt 48,9% KH; Tỷ lệ trẻ được sàng lọc sơ sinh 50,5% đạt 101% KH; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 12,7%. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng 15,27%, đạt 98,6% KH.

d. Lao động việc làm, đào tạo nghề, thực hiện chính sách người có công và xóa đói giảm nghèo

Công tác lao động việc làm, đào tạo nghề: được quan tâm, tại Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên huyện duy trì 02 lớp trung cấp nghề, trong đó: 01 lớp xây dựng, 01 lớp Trung cấp Thú y với tổng số 36 học sinh tham gia, phối hợp với trường Trung cấp Cộng đồng Hà Nội mở 01 lớp trung cấp tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp với 34 học sinh tham gia, vừa học văn hóa kết hợp học nghề. Chỉ đạo tổ chức Ngày Hội việc làm tại các xã, thị trấn đã có 345 người đi làm tại các công ty theo chương trình tư vấn, các xã, thị trấn. Tình hình công dân đi lao động làm thuê trong 6 tháng đầu năm có khoảng 5.297 lao động đi làm thuê ngoài địa bàn. Ước 9 tháng đầu năm 2022 số lao động có việc làm tăng thêm là 650 người, đạt 100% KH tỉnh, đạt 92,8% KH huyện.

- Công tác xóa đói giảm nghèo được chú trọng, an sinh xã hội được quan tâm:

Thực hiện tốt các chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, người nghèo, hộ gia đình ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh. Dịp Tết tiếp nhận và cấp phát khoảng trên 10 nghìn suất quà, tổng trị giá gần 3.000 triệu đồng (trong đó tiền mặt khoảng 2.600 triệu đồng, chi tiền tết cho 4.337 hộ nghèo tổng số tiền là: 1.301 triệu đồng). Hỗ trợ tiền điện thấp sáng cho hộ nghèo và hộ cận nghèo quý I, quý II năm 2022, tổng số tiền 1.479,855 triệu đồng. Chi trả trợ cấp cho 08 đối tượng người có công với số tiền 73,213 triệu đồng; trợ cấp thường xuyên cho 982 đối tượng bảo trợ xã hội; cắt trợ cấp thường xuyên cho 12 đối tượng BTXH và hỗ trợ tiền mai táng phí cho 12 đối tượng số tiền 86,4 triệu đồng; Quyết định trợ cấp mai táng phí 11 đối tượng theo quyết định số 49 của Thủ tướng Chính phủ với số tiền 158,3 triệu đồng; Trợ cấp mai táng phí 01 đối tượng hưởng huân huy chương với số tiền 11,5 triệu đồng). Thành lập đoàn thăm hỏi tặng quà cho gia đình chính sách người có công nhân dịp 75 năm ngày thương binh liệt sỹ. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với 04 trường hợp (01 trường hợp tại Thị trấn; 03 trường hợp xã Sín Chéng).

Triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm và hộ có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn huyện; điều tra cung - cầu lao động năm 2022.

e. Về tham gia bảo hiểm trong các thành phần kinh tế:

Hiện trên địa bàn huyện đến tháng 9/2022 có 1.948 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đạt 94,5% KH; 1.526 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp, đạt 94,3% KH; 308 người tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, đạt 35% KH; 36.120 người tham gia BHYT (trong đó 33.026 người tham gia trên địa bàn huyện, 3.094 người tham gia ở nơi khác), đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 92,1%; số người tham gia BHTNLD-BNN 1.886 người. Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN là 42.505 triệu đồng, đạt 64% KH; Tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 200 triệu đồng.

7. Công tác Tài nguyên - Môi trường

Tăng cường kiểm tra công tác quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

theo kế hoạch. 9 tháng, trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; công nhận quyền sử dụng đất ở đô thị cho 06 hộ với diện tích 142,3 m²; giao đất cho 03 hộ với diện tích 534,5 m²; cấp 15 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho 15 hộ với diện tích 2.015,8 m²; chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở cho 17 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 4.092,5 m²; đính chính 09 giấy chứng nhận đã cấp cho 08 hộ; Điều chỉnh 04 quyết định giao đất của 04 hộ tại thị trấn Sĩ Ma Cai; Thu hồi đất 50 m² đất trồng cây lâu năm của 01 hộ tự nguyện trả lại đất.

Chỉ đạo thực hiện công tác thu hồi đất, GPMB đối với các công trình: Đường sắp xếp dân cư Phố Thầu - Phố Mới, thị trấn Sĩ Ma Cai; Công trình San tạo mặt bằng sắp xếp dân cư Phố Thầu, Phố Cũ, thị trấn Sĩ Ma Cai; Công trình Chợ văn hóa xã Cán Cẩu; Dự án Thủy điện Sĩ Ma Cai (*quyết định thu hồi, chuyển mục đích 8.948,80 m² các loại đất của 10 hộ gia đình; phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư (02 đợt)*); Thu hồi đất các hộ gia đình, cá nhân tự nguyện trả lại (*thu hồi 100 m² đất trồng cây lâu năm của 02 hộ gia đình tại thị trấn Sĩ Ma Cai*).

Triển khai thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2021 đảm bảo kế hoạch.

Đôn đốc các đơn vị liên quan, UBND các xã hoàn thiện công đoạn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, bàn giao sản phẩm đo đạc theo dự án tổng thể.

Chỉ đạo đẩy mạnh giải quyết các trường hợp làm nhà trên đất nông nghiệp (tổng chỉ tiêu giao năm 2022 là 35 hộ, chỉ tiêu phấn đấu thực hiện là 50 hộ). Đến nay các xã, thị trấn đang hướng dẫn các hộ gia đình trong việc đo đạc thửa đất, lập hồ sơ đất đai để có cơ sở giải quyết, đã thực hiện đo đạc: 31/35 hộ (thị trấn Sĩ Ma Cai: 3/3 hộ, Cán Cẩu: 5/6 hộ, Sín Chéng: 2/2 hộ, Lũng Thẩn: 2/2 hộ, Sán Chải 1/2 hộ, Quan Hồ Thẩn: 14/10 hộ, Thào Chư Phìn: 1/5 hộ, Bản Mế: 3/4 hộ, Nàn Sín: 0/1 hộ). Trong đó: Số hộ hiện trạng là đất ở (theo dự án tổng thể): 01 hộ; đã chuyển hồ sơ lên Văn phòng đăng ký đất đai: 09 hồ sơ (Sín Chéng: 02 hồ sơ, Thị trấn Sĩ Ma Cai: 01 hồ sơ, Thào Chư Phìn: 01 hồ sơ, Quan Hồ Thẩn: 05 hồ sơ); đang làm hồ sơ: 11 hộ; đã đo đạc, chưa làm được hồ sơ: 10 hộ; số hộ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận đã xử lý, tháo dỡ công trình: 02 hộ (xã Quan Hồ Thẩn 01 hộ, xã Sín Chéng 01 hộ).

Đẩy mạnh xử lý vi phạm hành chính về đất đai: 9 tháng đã ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt là 40 triệu đồng và 14 thông báo thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc phát hiện, lập hồ sơ và xử lý các trường hợp vi phạm về đất đai.

Ban hành kế hoạch quản lý, khai thác, chuyển giao và sử dụng quỹ đất công năm 2022; thành lập Ban chỉ đạo và Tổ rà soát quỹ đất công của huyện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát quỹ đất công trên địa bàn; rà soát quỹ đất công đưa vào đấu giá; họp bàn giải pháp thu tiền sử dụng đất năm 2022. Kiểm tra mặt bằng, dự kiến năm 2022 tổ chức đấu giá thành công 21 thửa đất, trong đó: 01 dự án lựa chọn nhà thầu, 20 thửa đất ở riêng lẻ, đến nay, đang hoàn thiện mặt bằng và các thủ tục liên quan đến công tác đấu giá; Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đấu giá và phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn

nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình dịch vụ thương mại tại thị trấn Si Ma Cai; Phê duyệt phương án đấu giá và quyết định đấu giá đối với đất ở tại thị trấn Si Ma Cai.

Triển khai Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn huyện, đến nay đã chỉ đạo rà soát toàn bộ hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo đẩy mạnh thu tiền sử dụng đất, 9 tháng thu được 2.862 triệu đồng.

8. Công tác Nội vụ

Công tác tổ chức biên chế, công chức, viên chức: thực hiện đảm bảo quy định¹⁵. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tài Nguyên và Môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Đề xuất các nội dung thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

Giao chỉ tiêu biên chế công chức, chỉ tiêu số lượng người làm việc năm 2022 và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ cho các cơ quan đơn vị, các đơn vị trường học thuộc UBND huyện quản lý năm 2022. Điều chỉnh số lượng người làm việc của các đơn vị trường học thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại trên địa bàn xã Nàn Sán, năm học 2021-2022.

Ban hành kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2023; đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2022. Xây dựng Đề án vị trí việc làm, số lượng người làm việc của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt. Nhất trí điều chuyển biên chế viên chức Trạm thú y thuộc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện bàn giao về Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh.

Công tác đào tạo bồi dưỡng được quan tâm¹⁶.

¹⁵ Tuyển dụng 50 viên chức trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2021; tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Si Ma Cai năm 2022 với 71 thí sinh tham gia dự thi/ 80 chỉ tiêu tuyển dụng. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022.

Hợp đồng lao động 22 giáo viên; Chấm dứt hợp đồng lao động 64 giáo viên, nhân viên (01 nhân viên đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của Luật BHXH; Ban hành Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

Điều động, biệt phái, chuyển công tác đối với 118 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: chuyển trong huyện 84 người (54 người thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị trường học); chuyển ngoài huyện 34 người.

Nhất trí cho chuyển công tác đối với 58 viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Si Ma Cai năm 2022 (chuyển ngoài tỉnh: 11 người, chuyển về các huyện, thành phố trong tỉnh: 46 người, chuyển về Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh: 01 người).

Bổ nhiệm lại 15 công chức, viên chức lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị; Điều động và bổ nhiệm 14 công chức, viên chức lãnh đạo quản lý (06 công chức lãnh đạo quản lý cấp huyện, 08 viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị trường học).

Nhất trí bổ nhiệm trưởng phòng, phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

Thực hiện chế độ nâng lương, thâm niên thường xuyên: thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 388 người; nâng phụ cấp lâu năm cho 12 cán bộ xã; nâng bậc lương thường xuyên cho 124 cán bộ, công chức, viên chức; bổ nhiệm và xếp lương đối với 587 công chức, viên chức; nâng ngạch, chuyển ngạch, xếp lương cho 03 cán bộ, công chức xã; nâng phụ cấp thâm niên cho 10 cán bộ xã; thực hiện chế độ tiền lương cho 01 cán bộ xã được bầu cử giữ chức vụ lần đầu. Nâng bậc lương trước thời hạn cho 138 cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện chế độ theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ: Thực hiện chế độ và nâng chế độ phụ cấp công tác lâu năm cho 56 công chức, viên chức; trợ cấp một lần chuyển khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cho 09 công chức, viên chức; trợ cấp lần đầu khi công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cho 01 công chức cấp xã.

Chỉ trả chế độ trợ cấp thôi việc cho 01 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; giải quyết cho 01 cán bộ xã nghỉ thôi việc để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội; trợ cấp một lần khi thôi làm nhiệm vụ đối với 01 phó Trưởng công an xã; hỗ trợ thôi việc đối với 21 công an xã bán chuyên trách.

Quyết định giải quyết nghỉ hưu trước tuổi cho 01 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, giải quyết thôi việc ngay theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP cho 02 công chức xã. Đồng ý cho 14 viên chức, nhân viên trường học thôi việc theo nguyện vọng cá nhân.

Giao nhiệm vụ kiêm nhiệm kế toán cho 07 nhân viên kế toán trường học; giao phụ trách, điều hành đơn vị cho 01 công chức lãnh đạo quản lý cơ quan huyện; bổ nhiệm phụ trách kế toán đối với 03 công chức tài chính - kế toán xã.

Kỷ luật 05 công chức (hình thức khiển trách 02 công chức, hình thức cảnh cáo 03 công chức); họp xét kiểm điểm 01 cán bộ xã và đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xem xét kỷ luật.

¹⁶ Ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ đảng viên và những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở trên địa bàn huyện năm 2023.

Về công tác xây dựng chính quyền: Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2022. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu các chức danh Chủ tịch HĐND, UBND xã Sán Chải, khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026. Miễn nhiệm 09 Phó Trưởng Công an xã do bố trí công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh công an xã; nhất trí cho các xã bố trí 52 người ở 52 thôn thuộc 9/9 xã thuộc huyện tham gia lực lượng bảo đảm ANTT ở cơ sở.

Công tác Cải cách hành chính: Tập trung công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính trong chỉ đạo, điều hành. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, hoạt động công vụ, việc chấp hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai và thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, công tác Văn thư - Lưu trữ năm 2022 trên địa bàn huyện. Duy trì thực hiện mô hình một cửa liên thông tại UBND huyện, một cửa tại các xã tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác CCHC năm 2022 theo Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về triển khai công tác Cải cách hành chính tỉnh Lào Cai năm 2022; Đề án 14: “Cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025”; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Đề án “Cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025” của khối các cơ quan hành chính nhà nước. Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; kế hoạch triển khai duy trì, áp dụng, cải tiến Hệ thống chất lượng ISO 9001: 2015; kế hoạch cải thiện chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2022.

Công tác thi đua, khen thưởng: được thực hiện kịp thời, ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác thi đua khen thưởng, tuyên truyền, kiểm tra công tác TĐKT năm 2022; Phát động phong trào thi đua, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đăng ký thi đua và đăng ký các chỉ tiêu, danh hiệu thi đua của huyện với UBND tỉnh năm 2022; phân chia 06 khối thi đua trên địa bàn huyện; thành lập khối thi đua các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện; phát động đợt thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 115 năm Ngày thành lập tỉnh Lào Cai. Ban hành Kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ trong triển khai thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn huyện Si Ma Cai năm 2022.

9 tháng đã khen thưởng cho 165 tập thể, 1.685 cá nhân; thưởng tiền cho 46 tập thể, 318 cá nhân lao động tiên tiến, 53 cá nhân chiến sỹ thi đua cơ sở, 13 tập thể và 65 cá

Cử 179 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo đi học liên thông Đại học, 155 viên chức tham gia dự thi đào tạo lên trình độ Đại học; 27 công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ thạc sỹ, hướng dẫn và đăng ký thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên hoặc tương đương và thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng II năm 2022 cho 09 công chức, viên chức.

Triệu tập 122 học viên tham gia các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS năm 2022 do Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai tổ chức tại huyện Bắc Hà, Si Ma Cai. Cử 94 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng tại huyện, tỉnh năm 2022, trong đó: bồi dưỡng tại huyện 75 người; bồi dưỡng tại tỉnh 18 người; bồi dưỡng ngoài tỉnh: 01 người; đăng ký nhu cầu các lớp bồi dưỡng về vị trí, tiêu chuẩn công tác chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức cho 31 cán bộ, công chức, viên chức. Thông báo chiêu sinh, đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng các lớp do Sở Nội vụ liên kết với các đơn vị mở năm 2022 như: bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên; đào tạo trình độ thạc sỹ tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ (tiếng Trung Quốc trình độ HSK1) dành cho CB,CC,VC năm 2022,...

nhân được tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên năm 2021.

Đề nghị UBND huyện Bắc Hà - Phó trưởng khối thi đua các huyện, thị xã, thành phố năm 2022 khen thưởng cho 01 cá nhân là điển hình tiên tiến của huyện Si Ma Cai tại Hội nghị sơ kết Khối thi đua các huyện, thị xã, thành phố năm 2022.

Công nhận 156 sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022.

Trình UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 08 tập thể; tặng Bằng khen cho 25 tập thể, 64 cá nhân; công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 18 tập thể; đề nghị UBND tỉnh công nhận 02 sáng kiến cấp tỉnh; đề nghị Hội đồng sáng kiến tỉnh xét đặc cách công nhận 01 sáng kiến cấp tỉnh năm 2022. Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 05 cá nhân.

Công tác Văn thư – Lưu trữ: ban hành Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ năm 2022; Kế hoạch thu thập, chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ thuộc nguồn lưu tài liệu lưu trữ vào trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh năm 2022 đối với 06 cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc diện nộp lưu tài liệu lưu trữ vào trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh thực hiện chỉnh lý tài liệu lưu trữ; chuẩn bị các nội dung, tài liệu phục vụ buổi khảo sát hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ của Trung tâm Lưu trữ Lịch sử tỉnh.

9. Công tác Dân tộc, tôn giáo

a. Công tác dân tộc: Các chính sách dân tộc thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, chỉ đạo rà soát, triển khai thực hiện các danh mục đầu tư thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuyên truyền ngăn chặn tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức gặp mặt, tặng 59 suất quà cho 59 người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022.

b. Công tác tôn giáo: Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật và Nhà nước về Tôn giáo; Tình hình tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, thường xuyên tuyên truyền các hộ không nghe theo luận điệu kẻ xấu, qua năm tình hình chưa phát hiện các dấu hiệu hoạt động liên quan đến an ninh quốc gia.

10. Công tác Tư pháp, Thanh tra, tiếp dân

a. Công tác Tư Pháp: Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đợt I, đợt II năm 2022 trên địa bàn huyện, 9 tháng đầu năm đã tổ chức tuyên truyền 234 buổi với 20.231 lượt người tham gia; Chứng thực được 6.804 việc; Đăng ký khai sinh 1.404 trường hợp (*trong đó: đúng hạn là 418 trường hợp, quá hạn là 894 trường hợp, đăng ký lại 92 trường hợp, đăng ký nuôi con nuôi 01 trường hợp*); ký kết hôn 311 cặp; đăng ký khai tử 106 trường hợp. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, các xã, thị trấn tiếp nhận và hòa giải thành 57/57 vụ việc đạt 100%. Trợ giúp pháp lý 25 vụ việc.

b. Công tác Thanh Tra, tiếp dân

Thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện triển khai 03/04 cuộc thanh tra tại 06 cơ quan, đơn vị, đạt 75% KH năm, qua thanh tra xử lý sai phạm 2,786 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi và các đơn vị đã nộp ngân sách đủ 2,786 triệu đồng. Bổ sung kế hoạch thanh tra năm 2022 (*thanh tra tại UBND xã Lũng Thẩn tranh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo....*).

Tăng cường công tác tiếp công dân theo quy định, chú trọng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo không để xảy ra điểm nóng, phức tạp trên địa bàn, đã tiếp 15 lượt công dân đến phản ánh về việc tranh chấp nguồn nước, đất đai, trật tự xã hội... (tăng 04 lượt so CK); tiếp nhận 12 đơn (phản ánh, kiến nghị), giảm 07 đơn so CK, đã giải quyết xong 12/12 đơn, đạt 100%.

11. Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại

a. Quốc phòng:

Được củng cố và giữ vững, an ninh biên giới ổn định. Đường biên, mốc giới, đoàn ra, đoàn vào được quản lý chặt chẽ. Các lực lượng Công an, Quân Sự, Biên phòng duy trì tốt chế độ giao ban quy chế phối hợp theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP và Nghị định 02/2020/NĐ-CP; Tổ chức giao nhận quân năm 2022 đảm bảo quy định và an toàn tuyệt đối (70 công dân, đạt 100% KH). Tổ chức tập huấn cán bộ at', bt', dân quân tự vệ bộ binh, thôn đội trưởng, tổ trưởng dân quân binh chủng năm 2022, quân số 124 đồng chí, kết quả đạt Khá. Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2022 đảm bảo kế hoạch. Chỉ đạo củng cố lực lượng dân quân tự vệ tại 20/20 cơ sở. Chỉ đạo 10/10 xã, thị trấn tổ chức huấn luyện dân quân đảm bảo kế hoạch. Tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất tại Ban CHQS huyện, quân số 204/204 đồng chí, đạt 100%. Tổ chức diễn tập ứng phó bão lụt -TKCN xã Quan Hồ Thẩn, diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Lũng Thẩn đều đạt Giỏi và đảm bảo an toàn. Chỉ đạo xây dựng các văn kiện luyện tập chỉ huy cơ quan 1 bên 2 cấp trên bản đồ và Kế hoạch B cho 03 đơn vị; Rà soát công dân độ tuổi 17 sẵn sàng nhập ngũ năm 2023.

b. An ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Tình hình ngoại biên và trên tuyến biên giới ổn định, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Trong 9 tháng đầu năm 2022, lực lượng chức năng tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc tạm ngừng cấp giấy phép thông hành nhập - xuất cảnh cho công dân, tăng cường kiểm soát nghiêm ngặt các lối mở, ngăn chặn công dân không qua lại khu vực biên giới để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19. Tình hình công dân xuất cảnh trái phép đi lao động tại Trung Quốc không phát sinh, đến nay trên địa bàn huyện vẫn còn 252 công dân đi làm thuê tại Trung Quốc từ năm trước chưa trở về địa phương, giảm 112 công dân so CK.

- Tình hình an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. 9 tháng đầu năm 2022, Công an huyện đã tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố: 17/17 tin báo, tố giác, đã giải quyết 17/17 tin đạt 100% (*trong đó Công an huyện khởi tố 05 tin; không khởi tố 06 tin do kết quả xác minh, điều tra xác định không có dấu hiệu của tội phạm*); đang tiến hành xác minh, làm rõ: 06 tin.

Công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm: điều tra, xử lý 07 vụ/09 bị can (02 vụ/03 bị can chuyển năm 2021 sang, khởi tố mới 05 vụ/06 bị can) trong đó: tội phạm về trật tự xã hội 05 vụ/06 bị can; Tội phạm về ma túy: 02 vụ/03 bị can.

Đã kết thúc điều tra chuyển Viện kiểm sát truy tố 04 vụ/05 bị can.

- Trật tự an toàn giao thông: Được tăng cường, trong 9 tháng đầu năm, phát hiện và xử phạt 82 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, tăng 21 trường hợp so CK, xử phạt 75,325 triệu đồng, xảy ra 04 vụ việc tai nạn giao thông làm 04 người chết, 03 người bị thương, tăng 01 vụ/02 người chết, 02 người bị thương so CK.

c. Hoạt động đối ngoại: Duy trì tốt quan hệ hợp tác hòa bình, hữu nghị cùng phát triển với huyện Mã Quan, Vân Nam, Trung Quốc. Trong 9 tháng đầu năm các lực lượng chức năng duy trì trao đổi trong công tác bảo vệ an ninh biên giới, tổ chức giao ban định kỳ trao đổi công tác phối hợp bảo vệ, giữ gìn an ninh biên giới, kịp thời, phát hiện ngăn chặn và xử lý các vụ việc có liên quan đến công dân biên giới. Chỉ đạo lực lượng Đoàn, Trạm hai bên duy trì tuần tra, kiểm soát bảo vệ biên giới, phát quang đường tuần tra, mốc giới 47 lần/334 lượt cán bộ, chiến sỹ, công an và nhân dân 3 xã biên giới, qua tuần tra đường biên mốc giới giữ nguyên trạng.

Thư đối ngoại: 54 thư, giữa chính quyền hai bên và các lực lượng, trao đổi tình hình giữa chính quyền, lực lượng hai bên¹⁷.

Tình trạng xuất cảnh trái phép: 09 tháng đã tiếp nhận 06 đợt/44 công dân qua cửa khẩu Quốc tế Lào Cai do Cục Công an huyện Mã Quan trao trả, giảm 01 vụ so CK.

Đánh giá chung: Năm 2022 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19, là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025); là năm đầu triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ ngay từ đầu năm, mặc dù 3 tháng đầu năm chịu ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, song kể từ đầu quý II/2022 đến nay dịch bệnh đã được kiểm soát, kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện chuyển sang trạng thái phục hồi và đẩy mạnh phát triển, đạt được những kết quả tích cực:

Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn huyện ổn định, gieo trồng đảm bảo kế hoạch, thời vụ, không xảy ra dịch bệnh lớn trên gia súc, gia cầm và rau màu; Hoạt động sản xuất, kinh doanh duy trì ổn định; Thương mại, dịch vụ phục hồi (*Doanh thu bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đã*

¹⁷ + Giữa chính quyền hai huyện 04 thư, trong đó: tiếp nhận 02 công hàm trao đổi của Chính phủ nhân dân huyện Mã Quan, về việc tuyên truyền giáo dục công dân không xuất cảnh trái phép, đánh bắt cá trên sông biên giới bằng chất độc hóa học. UBND huyện đã ban hành 02 công hàm gửi Chính phủ nhân dân huyện Mã Quan về việc: trả lời việc công dân đánh bắt cá trên sông; việc tiến hành sơn lại hình Quốc huy, chữ và số trên mặt các Mốc quốc giới, từ Mốc số 170(2) đến Mốc số 171(1) và hàng rào bảo vệ Mốc quốc giới (các Mốc Biên giới do phía Việt Nam cắm, nằm trên bờ sông biên giới phía Việt Nam).

+ Giữa Đoàn trạm hai bên đã gửi tổng số 11 lần/22 thư (Việt Nam gửi Trung Quốc 05 lần/15 thư, Trung Quốc gửi Việt Nam 06 lần/7 thư) chủ yếu trao đổi tình hình an ninh trật tự, chúc mừng ngày Lễ, Tết.

+ Giữa Công an hai huyện: trao đổi 32 công hàm, trong đó Công an huyện Mã Quan gửi Công an huyện Si Ma Cai 22 công hàm nội dung chủ yếu xác minh công dân vi phạm xuất nhập cảnh, thông báo công dân bị tạm giữ hình sự, công tác phối hợp tiếp nhận, trao trả; Công an huyện Si Ma Cai đã gửi Công an huyện Mã Quan 10 Công hàm nội dung đề nghị Cục Công an huyện Mã Quan xác minh và giải quyết 01 trường hợp công dân cư trú tại xã Nàn Sán bị chết đột tử tại Quảng Đông, Trung Quốc; xác minh công dân xuất nhập cảnh trái phép.

tăng dần trở lại); Các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao được triển khai trở lại; Thu hút du lịch được quan tâm triển khai tạo đà cho việc triển khai phát triển du lịch trong giai đoạn tiếp theo (*lượng khách thăm quan du lịch tăng so CK*); Thu ngân sách nhà nước được đôn đốc; giải ngân xây dựng cơ bản được đẩy mạnh; Các lĩnh vực văn hoá - xã hội được quan tâm, chú trọng; An sinh xã hội được đảm bảo, đối ngoại được quan tâm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định.

Bên cạnh các kết quả trên, tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong 9 tháng đầu năm còn một số khó khăn do chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, giá cả xăng dầu, vật liệu xây dựng do ảnh hưởng của tình hình chung trong khu vực và trên thế giới tăng cao đã ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu dùng và công tác xây dựng cơ bản; Việc đôn đốc mua lại đàn bò thuộc dự án ngân hàng bò tại cơ sở còn chưa quyết liệt; Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Covid-19 còn đạt thấp do ý thức của một số người dân còn chưa cao; Còn xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông (làm 04 người chết, 03 người bị thương, *tăng 01 vụ, 02 người chết, 02 người bị thương so CK*) nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành quy định của người dân còn chưa nghiêm chỉnh, tự giác, còn chủ quan, mất kiểm soát khi tham gia giao thông gây ra tai nạn dẫn đến thương vong; việc triển khai chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030 tại một số cơ quan, cơ sở còn chậm do còn thiếu tinh thần chủ động trong triển khai thực hiện.

* Đến nay trong số 53 chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao (*gồm 52 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, 01 chỉ tiêu thu ngân sách*) đã có 28 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao; 08 chỉ tiêu đạt từ 80% trở lên; 06 chỉ tiêu đạt từ 50-70%; 01 chỉ tiêu đạt dưới 50% (*chỉ tiêu Quan trắc môi trường mặt nước: 2/6, đạt 33 % KH*); có 10/53 chỉ tiêu là chỉ tiêu đánh giá cả năm, đang được thực hiện đảm bảo tiến độ, dự kiến hết năm sẽ đạt và vượt kế hoạch.

Tuy nhiên, còn 01 chỉ tiêu kế hoạch dự kiến khó đạt: xã Sán Chải về đích NTM năm 2022, nguyên nhân: còn có 7 chỉ tiêu không đạt theo bộ tiêu chí Quốc gia về đánh giá nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 (gồm các tiêu chí: Trường học, Thu nhập, Hộ nghèo, Lao động, Tổ chức sản xuất, Môi trường và An toàn thực phẩm, Hệ thống Chính trị và tiếp cận pháp luật)¹⁸.

¹⁸ - TC5 Trường học:

Trường Mầm non: Thiếu thiết bị đồ chơi ngoài trời tại các điểm trường (Nhà trẻ: Xe đạp chân, ô tô đạp chân, Mẩu giáo: Xe đạp chân, ô tô đạp chân, Xe lắc); thiếu 2 bộ thiết bị dạy học tối thiểu, các phòng chức năng. Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại 5 điểm trường (Lao Chải 1, Seo Khai Hóa 2, Sín Hồ Sán 2, Lù Di Sán 1, Sín Hồ Sán 1), hiện đã được Sở TNMT khảo sát đo đạc, đang làm thủ tục cấp GCN QSDĐ. Điểm trường Lù Di Sán 2 chung TH số 2 Sán Chải chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện đã được Sở TNMT khảo sát đo đạc, đang làm thủ tục cấp GCN QSDĐ. Khuôn viên nhà trường có tường rào ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi, có cây xanh. Tuy nhiên điểm Lao Chải 1, Sín Hồ Sán 2, Seo Khai Hóa 1, Seo Khai Hóa 2, Sín Hồ Sán 2, Lù Di Sán 1 cần xây hệ thống cổng trường, tường rào, nhà vệ sinh...

Trường PTDT BT TH số 1: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đã đảm bảo cho việc tổ chức dạy học, cổng + tường rào.

Trường PTDT BT TH số 2: Thiếu 6 phòng học bộ môn xây nhà 2 tầng, cổng + tường rào.

Trường PTDT BT THCS: Thư viện nhà trường chưa được kiểm tra công nhận đạt chuẩn; thiếu trang thiết bị phòng Hội đồng, phòng truyền thống, bảng biểu trang trí lớp, máy chiếu, thiết bị phòng âm nhạc, Mỹ thuật, Phòng lấy mẫu.

- TC10 Thu nhập: Đến hết năm 2021 thu nhập bình quân đầu người 23.59 triệu đồng, ước thu nhập năm 2022 đạt 33,03 triệu đồng.

- TC11 Hộ nghèo: Đến thời điểm hiện tại hộ nghèo của xã đạt 58,38%.

- TC12 Lao Động: Chỉ tiêu 12.1 Tỷ lệ lao động qua đào tạo 33,82%; Chỉ tiêu 12.2 Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 19,82%.

- TC13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Chỉ tiêu 13.1 hiện nay hợp tác xã ngừng hoạt động, đang làm đơn xin giải thể; Chỉ tiêu 13.3. Chưa có sản phẩm chủ lực của xã được truy xuất nguồn gốc gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương

(Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu 9 tháng đầu năm 2022 có phụ biểu kèm theo)

C-NHIỆM VỤ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Trong 3 tháng cuối năm 2022, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt chỉ đạo của các cấp thích ứng linh hoạt với dịch bệnh, đẩy mạnh phục hồi kinh tế. Triển khai kịp thời chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trên địa bàn, tập trung bám sát các chỉ tiêu kế hoạch giao trong năm, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện.

Tập trung triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, chương phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kết luận 117-KL/TU, ngày 20/4/2021 của Tỉnh ủy Lào Cai tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Si Ma Cai; Triển khai Kết luận 1489-KL/TU ngày 29/4/2022 kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Si Ma Cai.

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, tìm các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch giao, bên cạnh đó cần tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn

- *Tổng sản lượng lương thực có hạt* năm 2022 ước thực hiện 27.195 tấn, đạt 100,45% KH, bằng 97,48% so CK. Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất canh tác đạt 46 triệu đồng, đạt 100% KH.

- *Lâm nghiệp*: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo trồng rừng năm 2022 hoàn thành 240 ha rừng sản xuất đạt 100% KH huyện giao, tăng 40 ha so với KH tỉnh giao; Tỷ lệ che phủ rừng đạt 42%.

- *Chăn nuôi, thú y*: Tăng cường theo dõi dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; Quản lý tốt đàn gia súc các dự án; Tổng đàn gia súc đạt 42.200 con, đạt 108%KH tỉnh giao, đạt 100% KH huyện giao; Tổng đàn gia cầm chủ yếu đạt 113% KH tỉnh, 100% KH huyện; Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tiêm phòng năm 2022.

- *Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình xây dựng nông thôn mới*: Hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới đã phát động, duy trì 04 xã hoàn thành nông thôn mới; tổng số tiêu chí hoàn thành và duy trì hết năm 2022 là 151 tiêu chí; phấn đấu hoàn thành 05 tiêu chí, nâng số tiêu chí NTM bình quân/xã đạt 16,78 tiêu chí/xã; Duy trì và đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên toàn huyện nhằm huy động sự đồng

đương;

- TC17 Môi trường và An toàn thực phẩm: Chỉ tiêu 17.1 Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: xã đạt 5 %;
- TC18 Hệ thống chính trị và TCPL: Tiêu chí 18.1 (Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn): Chủ tịch UBND xã thiếu bồi dưỡng quản lý kinh tế, 01 PCT.UBND và Chủ tịch Hội PN trình độ chuyên môn Trung cấp; 01 Công chức địa chính – xây dựng chưa có CM từ Cao đẳng trở lên; tiêu chí 18.5 (Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có) bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội): Có 06 trường hợp tảo hôn, 01 trường hợp trẻ em bị chết do tai nạn

thuận, tham gia chương trình của toàn huyện. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94%, đạt 100% KH. Tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 87%, đạt 100% KH.

2. Chương trình mục tiêu Quốc gia.

Chỉ đạo thực hiện các dự án, tiểu dự án, các nội dung thành phần, nội dung của các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

3. Công nghiệp, xây dựng cơ bản

Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm trong lĩnh vực khai thác khoáng sản trên địa bàn.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp, hoàn thành giải ngân đảm bảo quy định, triển khai các công trình khởi công mới năm 2022; Thực hiện tốt công tác đền bù GPMB các công trình, dự án, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng cơ bản, xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2022, hoàn thành quyết toán các nguồn vốn xây dựng cơ bản đảm bảo thời gian quy định.

4. Tài chính, tín dụng

Tập trung đôn đốc thu ngân sách đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao, phấn đấu thu đạt và vượt kế hoạch.

Tăng cường quản lý thu chi ngân sách, thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi tiêu, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Rà soát các công trình hoàn thành nhưng chưa nộp quyết toán, yêu cầu các đại diện chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục nộp hồ sơ quyết toán theo thời gian quy định.

Tổ chức tổng kết công tác tài chính - kế hoạch năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023.

5. Công tác giáo dục - đào tạo, y tế chăm sóc sức khỏe, giảm nghèo, giải quyết việc làm, văn hóa, thông tin và các vấn đề xã hội

a. Công tác Giáo dục - Đào tạo

Thành lập các đoàn kiểm tra công nhận kết quả duy trì đạt chuẩn PCGD-XMC năm 2022; kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 4 tuổi tại các xã, thị trấn.

Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục đầu năm học 2022-2023 tại các đơn vị trường; Tổ chức Lễ kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và tuyên dương khen thưởng giáo viên tiêu biểu cấp huyện năm 2022. Trình UBND tỉnh kiểm tra công nhận kết quả huyện duy trì đạt chuẩn duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục -XMC năm 2022. Tổng kết công tác phổ cập giáo dục năm 2022, phương hướng nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục năm 2023.

Tổ chức sơ kết học kỳ I và triển khai phương hướng nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023; tổng kết công tác duy trì Phổ cập giáo dục năm 2022. Duyệt kế hoạch duy trì phổ cập giáo dục năm 2023. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2022-2023, thành lập đội tuyển, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm 2023.

b. Công tác Y tế, Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho độ tuổi từ 5-12 tuổi, tiêm mũi bổ sung, nhắc lại kịp thời cho đối tượng trên 18 tuổi. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân

dân. Tiếp tục triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế - dân số; Đề nghị đầu tư mua sắm thiết bị y tế đầu tư cơ sở hạ tầng cho Trung tâm Y tế, phòng khám đa khoa Cán Cấu, nâng cấp trạm y tế xã; Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn củng cố, duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 70%, tăng 3% so KH tỉnh giao; Tỷ lệ sàng lọc trước sinh 24%; tỷ lệ sàng lọc sơ sinh 43%; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 ở mức <13%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 13‰; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng 15,25%; Giảm tỷ suất sinh thô 0,5‰; Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 51%; Tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn 94,5%, vượt 7% so KH; Tỷ lệ thanh niên, vị thành niên (15-24 tuổi) được tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn 15%.

c. Công tác Văn hóa TT - TT, Du lịch và Truyền thanh - truyền hình

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn hoá đối với các hoạt động dịch vụ văn hoá, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo kế hoạch. Đánh giá, công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2022, phần đầu tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa 84%, tăng 3% so KH tỉnh giao; Tỷ lệ thôn bản, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa 93%, tăng 19% so KH tỉnh giao.

Tiếp sóng các chương trình truyền thanh, truyền hình của Trung ương, của tỉnh. Xây dựng và phát sóng các chương trình truyền thanh, truyền hình của địa phương. Tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19...

d. Công tác Lao động - TB & XH

Tiếp tục tuyên truyền xuất khẩu lao động, triển khai các lớp nghề theo kế hoạch; Nghiệm thu, bàn giao công tác thu thập, cập nhật biến động thông tin cung, cầu lao động năm 2022. Tổ chức tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022, phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm đạt 7%, đạt 100% KH. Số lao động có việc làm tăng thêm 700 người, vượt 50 người so KH tỉnh giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 39%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 28,42 triệu đồng/người/năm.

6. Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định. Tổ chức làm việc, đối thoại, tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong việc sử dụng đất tại 06 tổ dân phố tại thị trấn Si Ma Cai. Đẩy mạnh giải quyết các trường hợp có nhà ở, công trình xây dựng khác trên đất chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất đạt chỉ tỉnh, huyện giao. Đôn đốc thu tiền sử dụng đất đảm bảo kế hoạch giao.

Thực hiện tốt giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình dự án đặc biệt là giải quyết dứt điểm các vướng mắc công trình Đường sắp xếp dân cư Phố Thầu – Phố Mới, Chợ Cán Cấu, Thủy điện Bản Mế; thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện các công trình, dự án đã được duyệt trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 và HĐND tỉnh quyết nghị.

Rà soát, điều chỉnh Bảng giá đất 05 năm (2020 – 2024) phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. tổ chức, hoàn thành đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch, phân đấu hoàn thành chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất đã giao. Chỉ đạo thực hiện thống kê đất đai năm 2022, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Tổ chức thành công việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản 01 vị trí tại thị trấn Si Ma Cai.

7. Công tác Nội vụ

Kiểm tra hoạt động công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã theo kế hoạch. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện quy trình đánh giá, phân xếp loại cơ quan, đơn vị, CBCCVC năm 2022; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 của UBND huyện

Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2022; tuyển dụng viên chức trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp GD&ĐT năm 2022. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện quy trình bổ nhiệm lại, bổ nhiệm mới cán bộ quản lý các cơ quan, đơn vị, các đơn vị trường học thuộc huyện.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ trong triển khai hoạt động sáng kiến.

Triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” năm học 2022-2023, đăng ký thi đua với UBND tỉnh, tổ chức Hội nghị tuyên dương nhà giáo tiêu biểu xuất sắc năm học 2021-2022 nhân dịp 20/11. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tổng kết các phong trào thi đua năm 2022; hướng dẫn viết sáng kiến năm 2022; xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở đợt 2 năm 2022;

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của UBND huyện năm 2022; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn chấm điểm chỉ số CCHC năm 2022.

Tiến hành kiểm tra công tác Văn thư - Lưu trữ tại cơ sở theo kế hoạch. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc diện nộp lưu tài liệu vào Trung tâm Lưu trữ Lịch sử tỉnh hoàn thiện hồ sơ, tài liệu bàn giao về Trung tâm Lưu trữ Lịch sử tỉnh đảm bảo theo quy định.

8. Công tác Quốc phòng – An ninh và đối ngoại

a. Quốc phòng.

Duy trì thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Thường xuyên tuần tra nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới và nội địa. Các lực lượng thực hiện tốt quy chế phối hợp theo quy định. Tổ chức sơ tuyển, khám tuyển, tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2023.

b. An ninh, chính trị, TTATXH:

Tăng cường quản lý, kiểm tra, giữ vững an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường quản lý công dân đi lao động làm thuê ngoài địa bàn huyện, tuyên truyền công dân không xuất nhập cảnh trái phép sang làm thuê tại Trung Quốc để phòng, chống dịch Covid-19. Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

c. Đối ngoại: Duy trì quan hệ hợp tác với huyện Mã Quan, Vân Nam, Trung Quốc, giữ gìn an ninh biên giới, kịp thời, phát hiện ngăn chặn và xử lý các vụ việc có liên quan đến công dân biên giới, trao đổi, thông tin công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh; tiếp tục giám sát thi công công trình kè sông biên giới phía huyện Mã Quan, Trung Quốc, triển khai công trình trên biên giới khi được cấp trên phê duyệt.

9. Công tác Dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện, tập trung triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo kế hoạch. Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, không để xảy ra các trường hợp tuyên truyền đạo trái pháp luật. Đẩy mạnh Kế hoạch về triển khai thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống" trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

10. Công tác Tư pháp – Thanh tra, tiếp dân

a. Công tác Tư pháp: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực và tuyên truyền giáo dục pháp luật tại cơ sở; nắm bắt thông tin, hoà giải kịp thời các mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở. Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật đợt 2 năm 2022.

b. Công tác Thanh tra, tiếp dân: Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết nhanh chóng, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo quy định; hoàn thành các cuộc thanh tra theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 3 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện Si Ma Cai./.

Nơi nhận:

- HĐND - UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- TT. HU, HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CV. *#*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Dương

**PHỤ BIỂU CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
VÀ ƯỚC THỰC HIỆN 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022 HUYỆN SÌ MA CÀI**

(Kèm theo báo cáo số: 515 /BC-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Sỉ Ma Cail)

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022					So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH 9 tháng đầu năm	TH 9 tháng đầu năm	TH 9 tháng đầu năm	TH 9 tháng đầu năm	U' TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	U' TH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022			
A	SẢN XUẤT NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP; CHĂN NUÔI; THỦY SẢN													
I	Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu													
1	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	27,896	27,896	27,072	27,072	27,195	27,195	97	100	100	100.45		
1	Sản lượng thóc	Tấn	8,019	8,019	8,100	8,100	8,190	8,190	102	101	101	101		
-	Thóc ruộng	Tấn	8,019	8,019	8,100	8,100	8,190	8,190	102	101	101	101		
2	Sản lượng ngô	Tấn	19,877	19,877	18,972	18,972	19,005	19,005	96	100	100	100		
3	Lạc vò	Tấn	48	305	300	300	302	302						
4	Sản lượng thịt hơi chủ yếu	Tấn	1,553	2,050	2,450	2,500	1,875	2,500	121	77	75	102		
5	Sản lượng thủy sản các loại	Tấn	45	50	50	50	45	50	100	90	90	100		
II	Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu:													
1	Cây lúa cả năm: Diện tích	Ha	1,804	1,804	1,800	1,800	1,820	1,820	101	101	101	101		
-	Sản lượng	Tấn	8,019	8,019	8,100	8,100	8,190	8,190	102	101	101	101		
1.1	Lúa mùa: Diện tích	Ha	1,804	1,804	1,800	1,800	1,820	1,820	101	101	101	101		
+	Năng suất	Tạ/ha	44.5	44.5	45	45	45.00	45.00		100				
+	Sản lượng	Tấn	8,019	8,019	8,100	8,100	8,190	8,190		101	101	101		
2	Cây ngô cả năm: Diện tích	Ha	4,908	4,908	4,650 ₁	4,650	4,658	4,658	95	100.2	100.2	100.2		

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022				So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH năm 2022	TH 9 tháng đầu năm	ƯTH cả năm	TH 9 tháng 2022/CK 2021	TH 9 tháng 2022/KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/KH huyện giao 2022	ƯTH cả năm 2022/KH tỉnh giao 2022		
+	Năng suất	Tạ/ha	40.5	40.5		40.80	40.80	40.80	101		100		
+	Sản lượng	Tấn	19,877	19,877	18,972	18,972	19,005	19,005	96	100	100	100	
3	Cây lạc cả năm: Diện tích	Ha	305.0	305		300	305	302	100		102		
-	Sản lượng	Tấn	48	305		300		302					
3.1	Cây lạc vụ xuân: Diện tích	Ha	47.0	50		45	47	47	100		104		
+	Năng suất	Tạ/ha	10.2	10		10	10	10	98				
+	Sản lượng	Tấn	48	50		45	47	48	98				
3.2	Cây lạc vụ mùa: Diện tích	Ha	258	255		255	258	255			101		
+	Năng suất	Tạ/ha		10		10		10					
+	Sản lượng	Tấn		255		255		255					
4	Cây ăn quả trồng mới	Ha		20		250	11.22	250			4		
-	Cây lê	Ha		20		123	9.5	123			8		
-	Mận địa phương	Ha				127	1.72	127			1		
5	Chăm sóc cây ăn quả	Ha	1,132	1,132		1,382	1,143	1,382	101		83		
-	Trong đó: Chăm sóc, cải tạo ứng dụng công nghệ cao	Ha				150	200	200			133		
6	Phát triển cây dược liệu	Ha	30.2	46.6	90	90	44.64	90	148	50	50	100	
-	Diện tích duy trì cây hàng năm	Ha			87	87	33.6	55.0			39	63	
-	Diện tích trồng mới cây hàng năm	Ha			3	3	11.02	35	367	367	367	1,167	



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022						So sánh (%)				Ghi chú	
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tỉnh giao	KH huyện giao	TH 9 tháng đầu năm	U' TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	U' TH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022					
7	Cây gia vị (gừng, kiệu, hành, tỏi, ớt...)	Ha							73.0				104			
8	Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng/ha		42	40				46						100	
9	Trồng cỏ VA 06 (thức ăn chăn nuôi gia súc)	Ha	865	865					22							
-	Chăm sóc cỏ VA 06	Ha	865	843					22							
10	Rau trái vụ	Ha	52	52		60	62.0	60			119		103			
III	Lâm nghiệp															
1	Diện tích trồng rừng	Ha	407.0	620	200	240	176.0	240			43.2	88.0	73	120		
1.1	Trồng rừng mới	Ha	407	620	200	240	176	240			43.2	88.0	73	120		
-	Trồng rừng sản xuất (trồng mới)	Ha	407	600	200	240	176.0	240			43.2	88.0	73	120		
2	Diện tích rừng được khoán bảo vệ	Ha	7,681	7,681	7,781	7,781	7,781	7,781			101	100	100	100		
-	Rừng phòng hộ	Ha	6,066	6,066		6,166	6,166	6,166			102		100			
-	Rừng sản xuất	Ha	1,615	1,615		1,615	1,615	1,615			100		100			
3	Tỷ lệ che phủ rừng	%		41	42	42	41.5	42				99	99	100		
IV	Chăn nuôi (TB trong năm)															
1	Tổng đàn gia súc (trâu, bò, lợn)	Con	39,807	39,309	39,000	42,200	42,018	42,200			106	108	100	108		
a	Tổng đàn trâu	Con	13,176				12,090	12,180			92		99			
	Trong đó: Số con luân chuyển	Con	2,050			2,280	3,286	2,280			160		144			
b	Tổng đàn bò	Con	4,631			4,520	4,475	4,520			97		99			

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Năm 2022					So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tính giao	ƯTH cả năm	TH 9 tháng 2022/CK 2021	TH 9 tháng 2022/KH tính giao 2022	TH 9 tháng 2022/KH huyện giao 2022	ƯTH cả năm 2022/KH tính giao 2022				
	Trong đó: Số con luân chuyển	Con	666			820	790	820	119		96			
c	Tổng đàn lợn	Con	22,000			25,500	25,453	25,500	116		100			
2	Tổng đàn gia cầm chủ yếu (gà, vịt, ngan)	Con	154,880	195,000	175,000	198,000	197,500	198,000	128	113	100	113		
V	Thủy sản													
-	Diện tích nuôi trồng thủy sản (ao, hồ nhỏ)	Ha	22	22	22	22	22	22	100	100	100	100		
-	Sản Lượng	Tấn	45	50	50	50	45	50	100	90	90	100		
VI	Phát triển nông thôn													
1	Số xã hoàn thành nông thôn mới và duy trì hết năm	Xã				4	4	4			100			
2	Tổng số tiêu chí NTM hoàn thành	TC												
-	Tổng số tiêu chí hoàn thành hết năm	TC				146		151						
-	Tổng số tiêu chí NTM phần đầu hết năm tăng thêm	TC				5		5						
-	Tổng số tiêu chí hoàn thành và duy trì hết năm	TC				151		151						
-	Tổng số tiêu chí NTM phần đầu hoàn thành hết năm	TC/xã	15.55	16.22		16.78	12,11	16.78						
3	Tỷ lệ hộ dân nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	84.9	87		87	90	87	106		103			
4	Tỷ lệ số dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	93	93		94	93.5	94	101		99			
B	GIÁ TRỊ TIÊU THU CÔNG NGHIỆP													
1	Giá trị tiêu thu công nghiệp (Giá ss 2010)	Tỷ	53,442	65,430	72	72	67,120	74	126	60	60	103		
C	TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG													
I	Đo đạc địa chính													
1	Trích lục bản đồ địa chính				4									



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022					So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tỉnh giao	KH huyện giao	TH 9 tháng đầu năm	U' TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	U' TH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022			
-	Hộ gia đình	Thửa			45		68	45	151	151	100			
2	Trích đo địa chính													
-	Hộ gia đình	Thửa			10			10			100			
II	ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, LẬP HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH, CẤP LẠI GIẤY CNQSD ĐẤT													
1	Thực hiện việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận: Lần đầu, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất.													
*	Hộ gia đình cá nhân													
	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu	Giấy	20	33	24	100	15	100	63	15	417			
-	Xử lý, giải quyết các trường hợp đang sử dụng đất có nhà ở và công trình xây dựng khác trên đất chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện	Hộ												
-	Cấp mới	Giấy												
-	Cấp đổi, cấp lại GCN	Giấy			10	10	7	10	70	70	100			
2	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế, tách thửa, hợp thửa, chuyển mục đích, đính chính sai sót, gia hạn SDD và đăng ký các biến động khác...)													
*	Hộ gia đình cá nhân	Giấy												
-	Cấp mới giấy chứng nhận.	Giấy			20	20	11	20	55	55	100			
-	Đăng ký biến động trên GCNQSD đất đã cấp	Giấy			200	200	248	200	124	124	100			

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022				So sánh (%)				Ghi chú	
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	TH 9 tháng đầu năm	ƯTH cả năm	TH 9 tháng 2022/CK 2021	TH 9 tháng 2022/KH 2022	TH 9 tháng 2022/KH huyện giao 2022	ƯTH cả năm 2022/KH tỉnh giao 2022				
III	Lĩnh vực quan trắc môi trường													
-	Quan trắc môi trường mặt nước	mẫu			6	6	2	6	33			100		
D	PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP Y TẾ, DÂN SỐ GIA ĐÌNH VÀ TRẺ EM													
I	Phát triển sự nghiệp Y tế													
1	Bệnh viện													
-	Số cơ sở	Cơ sở	1	1	1	1	1	1	100	100	100	100		
-	Số giường	Giường	110	110	110	110	110	110	100	100	100	100		
2	Phòng khám đa khoa khu vực													
-	Số cơ sở	Cơ sở	2	2	2	2	2	2	100	100	100	100		
-	Số giường	Giường	20	20	20	20	20	20	100	100	100	100		
3	Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	Xã, TT		10	10	10		10				100		
II	Kế hoạch hóa gia đình													
1	Dân số trung bình năm 2022	Người	38,199	38,759	39,210	39,310		39,541				101		
2	Tỷ lệ sàng lọc trước sinh	%	10.1	23	24	24	17	24	168	71	71	100		TH tại Khoa CSSKSS/TTYT huyện
3	Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh	%	16	42	43	43	50.5	43	312	117	117	100		TH tại Khoa CSSKSS/TTYT huyện
4	Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng biện pháp tránh thai	%	68.0	70.0	67	70	69.2	70	102	103	99	104		



TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022					So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tỉnh giao	KH huyện giao	TH 9 tháng đầu năm	U' TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	U' TH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022			
5	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	‰		13.0					13					
6	Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên	%	10.9	10.9					<13	117				
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng (%)	%		16					15.25			100		
8	Giảm tỷ xuất sinh thô	%		0.5	0.5	0.5			0.5				100	
9	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ	%		41	51	51	51	50.5	52		99	99	102	
10	Tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn	%	86.4	81.8	87.5	87.5	92.1	92.1	95.0	107	105	105	109	
11	Tỷ lệ thanh niên, vị thành niên (15-24 tuổi) được tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn	%			15	15								
E	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO													
1	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo	%		100	99.9	100	100	100	100		100	100	100	
2	Tỷ lệ huy động trẻ em 6-14 tuổi đến trường	%		99.7	99.7	99.7	99.7	99.7	100		100	100	100	
3	Tuyển mới vào trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở	Học sinh		70	70	70	70	70	70		100	100	100	
4	Số xã phấn đấu duy trì phổ cập giáo dục													
-	Phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ	Xã	10	10	10	10	10	10	10	100	100	100	100	
-	Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	Xã	10	10	10	10	10	10	10	100	100	100	100	
-	Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi	Xã	10	10	10	10	10	10	10	100	100	100	100	
-	Phổ cập giáo dục trung học cơ sở	Xã	10	10	10	10	10	10	10	100	100	100	100	
5	Xóa mù chữ và sau xóa mù chữ	Người	280	280	175	175	175	175	175	63	100	100	100	
6	Trung tâm học tập cộng đồng	Trung tâm	10	10	10	10	10	10	10	100	100	100	100	



TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch năm 2022				So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tỉnh giao	KH huyện giao	TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ CK 2021	TH 9 tháng 2022/ KH 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	ƯTH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022	
7	Trường chuẩn Quốc gia		26	27		28	27	28	104		96		
7.1	Phần đầu đạt chuẩn năm	Trường	1	2		2	1	2	100	50	50		
-	Đạt chuẩn mức độ 1	Trường	1	2		1		1					
-	Đạt chuẩn mức độ 2	Trường				1	1	1			100		
7.2	Duy trì trường đạt chuẩn sau 5 năm	Trường	3	4		4	1	4	33		25		
F VĂN HÓA													
1	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hoá	%		83.6	81	84		82				101	
2	Tỷ lệ thôn bản, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá	%		93.2	74	93		93				126	
3	Thư viện												
-	Số thẻ	Thẻ	140	140	150	150	137	150	98	91	91	100	
-	Sách bổ sung	Bản		360	300	300		300				100	
4	Bản tin phát thanh cấp xã	Bản tin		650		650	520	650			80		
5	Tuyên truyền lưu động và chiếu bóng lưu động	Buổi	126	170	100	100	81	100	64	81	81	100	
-	Tuyên truyền lưu động	Buổi	96	120	100	100	81	100	84	81	81	100	
-	Chiếu bóng lưu động	Buổi	30	50									
G LAO ĐỘNG, XÓA ĐÓI GIÀM NGHÈO													
1	Xoá đói giảm nghèo												
+	Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm	%	1.07	2.5	7.0	7.0	0.2	7.0	19	3	3	100	
+	Tỷ lệ hộ nghèo còn lại trong năm	%			48.58	55.56	48.58				114		
2	Chương trình giải quyết việc làm												

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch giao năm 2022					So sánh (%)				Ghi chú
			TH 9 tháng đầu năm	TH cả năm	KH tỉnh giao	KH huyện giao	TH 9 tháng đầu năm	Ư' TH cả năm	TH 9 tháng 2022/ KH tỉnh giao 2022	TH 9 tháng 2022/ KH huyện giao 2022	Ư' TH cả năm 2022/ KH tỉnh giao 2022			
+	Lũy kế tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	%		37.7		39	38	39		97				
+	Số lao động có việc làm tăng thêm	Người	600	700			650	700	108	93	108			
3	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng		23.7				28.42						



